

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: CÂY VÀ NHỮNG BÔNG HOA ĐẸP
(5 tuần: Từ ngày 03/11/2025 – 05/12/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
a. Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa 4ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp với lắc bàn tay. - Lưng, bụng, lườn: Cúi về phía trước, nghiêng người sang 2 bên, vịn người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên, co duỗi từng chân. <i>- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</i>	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định: - Hô hấp: Hít vào thở ra. - Tay: Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang. - Lưng: Nghiêng người sang 2 bên; Cúi về phía trước; - Chân: Co duỗi từng chân; Ngồi xuống, đứng lên	
2	+ Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi/ chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô hoặc đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	- Tập đi, chạy: + Trẻ biết đi theo đường ngoằn ngoèo + Trẻ biết đi trong đường hẹp, ném bóng về phía trước	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định: - VĐCB: Đi theo đường ngoằn ngoèo. + TCVD: Trờn nắng trời mưa - VĐCB: Đi trong đường hẹp, ném bóng vào đích. + TCVD: Bóng tròn to.	

3	+ Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung - bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m; ném vào đích xa 1-1,2m	- Tập tung, ném, bắt: + Trẻ biết ngồi lăn bóng cùng cô + Trẻ biết tung bóng qua dây	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định: - VĐCB: Ngồi lăn bóng cùng cô + TCVD: Éch ộp - VĐCB: Tung bóng qua dây (5E) + TCVD: Trời nắng trời mưa	
5	+ Biết thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động ném, đá bóng: Ném xa lên phía trước bằng một tay (tối thiểu 1,5m).	- Tập tung, ném, bắt: + Trẻ biết ném xa bằng 1 tay	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định: - VĐCB: Ném xa bằng 1 tay + TCVD: Tập tầm vòng	
6	+ Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “Múa khéo”.	- Đóng cọc bàn gỗ. - Lật mở trang sách. - Nhón nhặt đồ vật. - Trẻ biết chồng, xếp 6-8 khối.	* Hoạt động chơi: Góc tạo hình, góc học tập, góc hoạt động với đồ vật - Chơi theo ý thích: Chơi với hột hạt, xâu vòng.	

b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe

8	+ Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nền nếp thói quen trong ăn uống. - Trẻ biết ăn các loại hoa quả nhất là các loại hoa quả có hàm lượng vitamin C cao để tăng sức đề kháng cho cơ phòng chống dịch covid <i>- Dạy bé tự xúc ăn, biết nói "con no rồi", "con thích ăn rau/cơm/cá..."</i>	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Giờ ăn chính, ăn phụ.	
---	---	--	---	--

		- Trẻ nhận biết các loại thực phẩm tốt cho sức khỏe qua trò chơi "Ai nhanh mắt hơn", "Tôi màu món ăn yêu thích" - Tổ chức bữa ăn theo chủ đề "Bé ăn đủ chất – Bé khỏe mạnh" - Dạy trẻ nhận biết quyền được ăn, được chăm sóc và được chơi		
10	+ Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định.	- Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh. - Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Giờ ăn, vệ sinh trước và sau bữa ăn. - Hoạt động góc: Góc phân vai: Mẹ con, nấu ăn, bế em, cô giáo	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	+ Trẻ biết sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ nắn, nhìn, ngửi... Đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng - mềm, trơn (Nhẵn) - xù xì. - Ném vị của một số thức ăn, quả (ngọt - mặn - chua). - Nhận biết các loại	* Hoạt động Chơi: Góc phân vai: bán hàng, góc học tập. - Quan sát các loại hoa, quả.	

		<i>rau củ quả, phân biệt món ăn có lợi và không có lợi.</i> <i>- Cho trẻ “ném” thử mùi vị (ngọt, chua, mặn – an toàn, có kiểm soát) để phân biệt vị tốt xấu</i> <i>- Xếp loại thực phẩm: "Rau củ mọc từ đâu?"</i>		
17	+ Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	+ Trẻ biết tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân. + Trẻ biết tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình. + Trẻ biết tên của cô giáo, các bạn, nhóm/ lớp.	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định: - Nhận biết: Tay phải, tay trái.	
19	+ Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	+ Nhận biết được tên, đặc điểm nổi bật và công dụng của phương tiện giao thông gần gũi. + Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa, quả quen thuộc.	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định: - Nhận biết: Hoa hồng, hoa cúc. - Nhận biết: Hoa đồng tiền, hoa cánh bướm. - Nhận biết: rau cải, rau ngót. - Nhận biết: Quả cam, quả bưởi	
20	+ Trẻ chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu.	+ Nhận biết màu đỏ, vàng, xanh.	* Hoạt động chơi: - Tô màu các loại hoa, quả.	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
22	+ Trẻ thực hiện được nhiệm vụ gồm 2 - 3 hành động. Ví	- Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói.	* Hoạt động chơi.	

	dụ “Cháu cất đồ chơi lên giá rồi đi rửa tay”.	- Nghe các từ chỉ tên gọi đồ vật, sự vật, hành động quen thuộc	- Nghe đọc thơ: Bắp cải xanh	
23	+ Trẻ trả lời các câu hỏi: “Ai đây?”; “Cái gì đây?”; “...làm gì?”; “....thế nào?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?” ...).	- Nghe các câu hỏi: “Cái gì?”; “Làm gì?”; “Để làm gì?”; “Ở đâu?”; “Như thế nào?”.	* Hoạt động chơi. - Chơi theo ý thích, chơi ở các góc.	
24	+ Trẻ hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: Trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.	- Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. - Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau	* Hoạt động chơi - Nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, kể chuyện.	
26	+ Trẻ đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Nghe các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và truyện ngắn. - Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu từ 3 - 4 tiếng. - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần, có gợi ý. <i>- Đọc thơ: “Ăn rau củ quả”, “Bé thích ăn cá”</i>	* Hoạt động Chơi - tập có chủ định: - Thơ: Quả thị (5E); Bắp cải xanh, hoa kết trái. - Truyện: Cây táo; Cả nhà ăn dưa hấu.	
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
32	+ Trẻ biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	* Hoạt động chơi: - Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.	
37	+ Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò	- Trẻ biết tập sử dụng đồ dùng đồ chơi. <i>- Tập mời bạn ăn, chia sẻ đồ ăn tượng</i>	* Hoạt động giao lưu cảm xúc - Trẻ biết dỗ em khi em khóc	

	chơi giả bộ (trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).	<i>trung trong trò chơi "Bé mở tiệc nhỏ".</i> <i>- Trẻ biết cảm ơn cô sau bữa ăn.</i>	* Hoạt động chơi - Chơi thao tác vai: Cho em ăn, cho em ngủ.	
38	+ Trẻ chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Trẻ biết chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn. <i>- Trẻ được quyền chơi, quyền chia sẻ đồ chơi và biết tôn trọng bạn bè</i>	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định: + Thao tác vai: Bán hàng, Cô giáo.... + Hoạt động với đồ vật: Xâu vòng, xếp hình hoa, quả, ghép hình... + Nghệ thuật: tô màu cây xanh; vẽ quả táo. Tô màu bông hoa; nặn củ cà rốt... + Vận động: Chơi với vòng, bóng.... + Trò chơi mới: Gieo hạt, hái quả, hái hoa, ai bắt chước giỏi nhất, gà trong vườn rau.	
40	+ Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; Nghe âm thanh của các nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định: - Vận động : Vỗ tay theo bài hát Quả, , VĐ bài hái hoa, - Dạy hát màu hoa, cây bắp cải, lý cây xanh, - Nghe hát: Em yêu cây xanh, vườn trường mùa thu, hoa trong vườn. - Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh, bạn nào hát.	
41	+ Trẻ thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu,	* Hoạt động Chơi – tập có chủ định:	

	hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).	nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	- Tô màu cây xanh (EDP) - Vẽ quả táo - Nặn bông hoa (EDP) - Nặn củ cà rốt (EDP) - Nặn quả cam	
--	--	--	---	--

I. MỞ CHỦ ĐỀ

- Giới thiệu với trẻ về chủ đề. “Cây và những bông hoa đẹp” trong chủ đề có 4 chủ đề nhánh đó là:

+ Em yêu cây xanh.

+ Một số loại quả.

+ Một số loại rau.

+ Những bông hoa đẹp.

- Đàm thoại trò chuyện với trẻ về: Cây xanh, một số loại quả, một số loại rau, những bông hoa đẹp.

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU

- Tranh ảnh, thơ, truyện, đồ dùng đồ chơi chủ đề phục vụ trong các tiết học.

Tranh ảnh về chủ đề.

- Bóng, dây, vật cản cho trẻ, giấy đề can.

- Vòng, bút màu, keo dán

- Lớp học gọn gàng sạch sẽ, trang trí theo chủ đề

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

CHUYÊN MÔN DUYỆT